

Số: /BC-THCSPC

Hà Đông, ngày tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2022- 2023

I. Đánh giá việc phát triển mạng lưới trường, lớp, học sinh, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

1. Quy mô phát triển trường, lớp; học sinh, giáo viên

1.1 Học sinh:

Trường THCS Phú Cường được thành lập từ tháng 4/2020. Năm học 2022 - 2023 là năm học thứ ba nhà trường đi vào hoạt động. Tính đến thời điểm hiện nay, nhà trường đã duy trì và phát triển quy mô trường lớp cả về số lượng và chất lượng. Cụ thể:

- Tổng số lớp: 21, tổng số HS: 822. Về quy mô số lượng học sinh tăng lên là 25 HS so với cùng kì năm trước.

Nội dung	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9	Toàn trường
Tổng số lớp	5	5	6	5	21
Tổng số học sinh	205	198	227	192	822
Trong đó: - Số HS lưu ban		0	0	0	0
- Bình quân số HS/lớp	41	39,6	38	38,8	39,3
- Học sinh nữ	94	80	111	86	371
- Con liệt sỹ	0	0	0	0	0
- Con thương bệnh binh	0	0	0	0	0
- Số HS thuộc hộ nghèo	0	0	0	0	0
- Dân tộc thiểu số	0	01	0	01	02
- Nữ dân tộc thiểu số	0	01	0	01	02
- Số HS khuyết tật	01	0	0	0	01
- Số học sinh bỏ học so với năm học trước	0	0	0	0	0
- Số học sinh học 2 buổi/ngày (có bán trú)	0	0	0	0	0
- Số học sinh ăn bán trú	105	15	10	5	135

1.2. Giáo viên

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên (tính đến ngày 30/12/2022): 46 đồng chí.
- Trình độ CBCNV đạt chuẩn: 78,3% (trong đó trên chuẩn: 8,7 %)
- Số đảng viên: 17 đồng chí

Diễn giải	Ban Giám hiệu	Giáo viên	Nhân viên	Bảo vệ	Lao công	Tổng toàn trường	Ghi chú
Số lượng	2	38	7	3	2	52	
Trong đó							
Biên chế, HD 68	2	33	6	0	0	41	
Hợp đồng-Trường	0	5	1	3	2	11	
Nữ	2	37	7	0	2	48	
Đảng viên	2	14	1	0	0	17	
Dân tộc thiểu số	0	02	0	0	0	02	
Nữ dân tộc thiểu số	0	02	0	0	0	02	
Độ tuổi TB	46	29,3	40	46,7	46	41,5	
Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ							
Trên Đại học	1	2	1	0	0	4	
Đại học	1	30	3	0	0	34	
Cao đẳng	0	5	1	0	0	7	
Trung cấp CN	0	0	2	2	1	5	
Số lượng GVDG							
Cấp Quận	2	17	0	0	0	19	
Cấp Thành phố	2	5	0	0	0	7	
Số lượng CSTĐ cấp cơ sở trở lên	2	11	0	0	0	13	

* Số giáo viên thừa (thiếu):

Theo định mức được giao, nhà trường còn thiếu 02 đồng chí. Trên thực tế nhà trường thiếu 01 nhân viên Thư viện, 01 giáo viên Tổng phụ trách Đội và 03 giáo viên ở các bộ môn: Thể dục, Lý - Công nghệ, Tiếng Anh và đã hợp đồng đủ giáo viên các bộ môn trên ngay từ đầu năm học.

1.3. Đánh giá chung:

* **Ưu điểm:**

- Tập thể giáo viên, nhân viên đoàn kết nhất trí, có tinh thần giúp đỡ, tương trợ lẫn nhau trong công việc.
- Giáo viên tâm huyết với nghề, nghiêm túc và có trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- 100% giáo viên thực hiện đúng đường lối chủ trương của Đảng, chính sách Pháp luật của nhà nước.

- Đa số các cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đều được đào tạo cơ bản, có nghiệp vụ, tạo thuận lợi trong công việc được giao.

- Đội ngũ giáo viên cơ bản đủ số lượng, đáp ứng yêu cầu giảng dạy các bộ môn theo quy định Bộ GDĐT.

- Cơ sở vật chất của nhà trường khá đầy đủ, đáp ứng các yêu cầu dạy và học.

- Nhà trường được sự quan tâm, ủng hộ nhiệt tình của các cấp lãnh đạo trong việc thực hiện nhiệm vụ.

*** Khó khăn và nguyên nhân:**

- Một số giáo viên còn trẻ, ít có kinh nghiệm trong giảng dạy, quản lý lớp chưa tốt; một số giáo viên nhà xa nên phần nào ảnh hưởng tới công việc.

- Việc tự học, tự bồi dưỡng của một số giáo viên còn hạn chế, đặc biệt trong việc tự tìm tòi, đọc tài liệu, ứng dụng CNTT phục vụ cho chuyên môn.

2. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

TT	Tên phòng	Đơn vị tính	Số lượng	Đạt chuẩn (so với Quy định Chuẩn quốc gia)
1.	- Phòng Hiệu trưởng	Phòng	1	Đạt
2.	- Phòng Phó Hiệu trưởng	Phòng	1	Đạt
3.	- Văn phòng nhà trường	Phòng	1	Đạt
4.	- Phòng kế toán	Phòng	1	Đạt
5.	- Phòng học	Phòng	24	Đạt
6.	- Phòng bộ môn KHTN 1	Phòng	1	Đạt
7.	- Phòng bộ môn KHTN 2	Phòng	1	Đạt
8.	- Phòng bộ môn KHXH	Phòng	1	Đạt
9.	- Phòng Tin học	Phòng	1	Đạt
10.	- Phòng học bộ môn ngoại ngữ	Phòng	1	Đạt
11.	- Phòng nghe nhìn	Phòng	0	
12.	- Phòng Âm nhạc	Phòng	1	Đạt
13.	- Phòng Mỹ thuật	Phòng	1	Đạt
14.	- Kho thiết bị dùng chung	Phòng	1	Đạt
15.	- Phòng truyền thông	Phòng	1	Đạt
16.	- Phòng đoàn thể	Phòng	1	Đạt
17.	- Phòng Đội	Phòng	1	Đạt
18.	- Phòng chờ giáo viên	Phòng	2	Đạt
19.	- Phòng HĐSP	Phòng	1	Đạt
20.	- Phòng tổ bộ môn	Phòng	1	Đạt

21.	- Phòng y tế	Phòng	1	Đạt
22.	- Phòng chức năng khác	Phòng	3	Đạt
23.	- Thư viện	Phòng	3	Đạt
24.	- Kho đồ dùng thí nghiệm	Phòng	1	Đạt
25.	- Nhà thể chất	Phòng	1	Đạt
26.	- Sân tập TDTT	m ²	500	Đạt
27.	- Nhà bếp, nhà ăn	m ²	332	Đạt
28.	- Tổng diện tích đất sử dụng	m ²	5332	
29.	- Phòng học cấp 4	Phòng	0	
30.	- Phòng học khác	Phòng	1	Đạt

*** Ưu điểm:**

- Đủ số phòng học cho học sinh.
- Dự án trang bị cho nhà trường bàn ghế đủ cho 23 phòng học.
- Trường rất đầu tư mua thiết bị dạy học; mua dụng cụ, hóa chất cho thực hành, thí nghiệm; sách cho Thư viện.

+ Nhà trường đã mua bổ sung trên 70.000.000 đ các thiết bị dạy học khối 7 ; và trên 75.000.000đ thiết bị khối 6 để thực hiện chương trình Giáo dục Phổ thông 2018.

+ Mua bổ sung trên 50.000.000 đ sách và tài liệu tham khảo cho thư viện, đầu tư xây dựng thư viện mở 30.000.000đ

- Tăng cường công tác quản lý đồ dùng, thiết bị dạy học, khai thác và sử dụng hiệu quả các phần mềm.

***Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân:**

- Chưa có hạ tầng mạng internet trong khu vực quanh trường, an ninh trật tự ở địa bàn xung quanh phức tạp.

- Nguyên nhân:

Do trường được xây dựng trong khu đô thị mới, địa bàn xa dân, vắng vẻ.

II. Chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển năng lực người học

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

*** Kết quả thực hiện:**

- Nhà trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo khung thời gian 35 tuần thực học (học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần).

- Thực hiện linh hoạt hướng dẫn của Bộ GDĐT theo Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và công văn số

1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023(điều chỉnh theo Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022); Công văn số 4659 /SGDĐT-GDPT ngày 31/12/ 2020 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Ban Giám hiệu nhà trường thực hiện đúng quy định về việc phân công nhiệm vụ cho giáo viên

- 100% giáo viên thực hiện đúng quy chế chuyên môn.
- 100% GV thực hiện đúng, đủ chương trình, SGK.

- Nghiêm túc thực hiện đánh giá HS theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 của của Bộ GDĐT (đối với lớp 6,7); Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và THPT ban hành kèm theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT (đối với lớp 8,9).

- Tăng cường xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề ở tất cả các bộ môn.
- Số lượng các chủ đề dạy học nội môn là 238, chủ đề dạy học liên môn là 27.
- Các nội dung dạy học lồng ghép: Giáo dục an ninh- quốc phòng, an toàn giao thông, văn hóa ứng xử, định hướng nghề nghiệp,...

Các nội dung giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống trong các môn học, hoạt động giáo dục: kỹ năng kiểm soát cảm xúc bản thân, giáo dục các giá trị sống trách nhiệm, đoàn kết, hợp tác, yêu thương,...

- Tích cực xây dựng các bài giảng Powerpoint chất lượng ở các môn học mỗi giáo viên có ít nhất 02 bài giảng trình chiếu Powerpoint/1 học kỳ và xây dựng nhiều bài giảng trong đó có 02 bài giảng E-learning ở các môn Toán, Giáo dục Công dân dự thi cấp Quận đạt 01 giải Nhất và 01 giải Ba; tổng số video xây dựng được là 18.

*** *Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân:***

- Là năm học thực hiện song song hai nội dung chương trình Giáo dục Phổ thông 2006 và chương trình Giáo dục Phổ thông 2018, vừa phải đảm bảo yêu cầu chương trình hiện hành vừa chuẩn bị nhân lực đáp ứng chương trình thay sách mới, giáo viên còn phải vừa thực hiện vừa trao đổi những vướng mắc phát sinh.

2. *Công tác chỉ đạo, tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn:*

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và đa dạng hóa các hình thức dạy học như dạy ở lớp, hướng dẫn học sinh tự học ở nhà, dạy học qua dự án, câu lạc bộ... Tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động câu lạc bộ nhằm thay đổi hình thức học tập trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh,...

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp dạy học và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

- 100% Cán bộ, giáo viên nắm rõ và thực hiện đúng Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 của của Bộ GDĐT; Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và THPT ban hành kèm theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT. Riêng môn Ngữ Văn, thực hiện theo công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT và Công văn 2605/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2022 của Sở GDĐT.

- 100 % học sinh tham gia ôn tập kiến thức trên phần mềm *hanoi.stydy.vn*

- 100% các tiết thực hành đều được tổ chức nghiêm túc và 100% các tiết dạy thí nghiệm chứng minh đều được giảng dạy với thiết bị và đồ dùng hiện có hoặc tự làm thêm.

- Giáo viên sử dụng triệt để TBDH sẵn có và tổ chức làm thêm TBTT: mỗi nhóm tối thiểu 1 thiết bị tự tạo.

- Đổi mới hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh:

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học. Phối hợp điểm mạnh của phương pháp dạy học cổ truyền với các kỹ thuật dạy học hiện đại và ứng dụng công nghệ thông tin từ đó phát huy được tính tích cực chủ động của học sinh và vai trò định hướng của giáo viên.

- Đổi mới cơ chế quản lý chuyên môn; sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn; tăng cường điều kiện đảm bảo chất lượng và sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học;

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng đổi mới thực hiện theo công văn 10801/SGDĐT ngày 31/10/2014 về đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề. Tổ chức 18 buổi sinh hoạt tổ chuyên môn, tổ chức 99 buổi sinh hoạt nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

Tăng cường ứng dụng CNTT và quản lý, giảng dạy.

Tham gia đầy đủ các cuộc thi trực tuyến.

Kết quả:

- 80% các tiết dạy sử dụng bài giảng trình chiếu powerpoint;

- Toàn trường có 2 bài giảng E-learning đạt giải cấp Quận (01 giải Nhất, 01 giải Ba) đưa vào kho học liệu.

- Kết quả tổ chức việc học tập trên hệ thống Hanoistudy: Thường xuyên tổ chức ôn tập trên hệ thống Hanoistudy.

- Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học và tham gia Cuộc thi khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh đạt kết quả tốt với 01 giải Nhì cấp quận và 01 giải Ba.

- Nhà trường duy trì tốt câu lạc bộ STEM, Câu lạc bộ Tiếng Anh giao tiếp với người nước ngoài, ... ở khối 6,7.

- Tổ chức hội giảng, phổ biến SKKN, rút kinh nghiệm sau các kì thao giảng để nâng cao chất lượng giờ dạy và năng lực giáo viên. Bồi dưỡng giáo viên dự thi GVĐG cấp thành phố môn Mĩ thuật đạt giải Ba cấp Thành phố.

*** *Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân:***

Còn tình trạng thiếu giáo viên ở một số bộ môn, việc phân công chuyên môn còn khó khăn.

Giáo viên làm công tác kiêm nhiệm nhiều phải cố gắng trong việc sắp xếp thời gian hoàn thành nhiệm vụ mà không làm ảnh hưởng đến chuyên môn.

3. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; việc xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an ninh an toàn, vệ sinh; biện pháp khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm, thu sai quy định.

Công tác giáo dục đạo đức, lối sống của giáo viên, học sinh; khắc phục tình trạng bạo lực học đường và các hiện tượng tiêu cực khác:

- Phổ biến và tuyên truyền rộng rãi Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND Thành phố Hà Nội về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan.

- Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa, quy tắc ứng xử. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục thẩm mỹ, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh theo chủ điểm tháng với nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Tăng cường giao lưu, hợp tác, mời chuyên gia nói chuyện nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới,...

- Tiếp tục thực hiện mô hình “Trường học hạnh phúc” với nhiều hoạt động ngoại khóa ý nghĩa: Tổ chức hội thảo “Người truyền cảm hứng” cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường, tổ chức các buổi ngoại khóa “Động lực học tập” cho học sinh toàn trường, tổ chức ngoại khóa dã ngoại tại khu du lịch Đảo Ngọc Xanh (Phú Thọ),...

- Tổ chức các hoạt động giao lưu, giúp đỡ Trung tâm hỗ trợ trẻ thiệt thòi, khuyết tật; tổ chức giao lưu với câu lạc bộ “ Nhân chứng lịch sử” nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập quân đội nhân dân VN.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch giảng dạy bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh cho học sinh thủ đô”.

- Kết quả: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có đạo đức lối sống trong sáng, lành mạnh. Không vi phạm những quy định về đạo đức nhà giáo.

- 100% học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt (không có học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình, yếu, kém)

- Xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, vệ sinh: Tạo dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xây dựng trường học hạnh phúc với các khẩu hiệu: “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”, “ Học trải nghiệm sáng tạo, sống trách nhiệm yêu thương”.

- Tăng cường tuyên truyền công tác vệ sinh phòng chống dịch COVID và dịch sốt xuất huyết
- Trong nhà trường, không có tình trạng dạy thêm, học thêm, không có tình trạng thu sai quy định.

4. Công tác phổ cập giáo dục THCS năm 2022; công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Trong năm 2022, nhà trường có kế hoạch phối hợp cùng đoàn thể chính quyền thực hiện tốt công tác phổ cập. Địa phương được công nhận hoàn thành chương trình phổ cập trung học cơ sở năm 2022.

- Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tính đến tháng 05/2023: Tiếp tục xây dựng và chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho trường chuẩn quốc gia, đã xây dựng thư viện đạt Chuẩn. Nhà trường phấn đấu xây dựng trường chuẩn Quốc gia vào cuối năm 2023 theo kế hoạch của Phòng giáo dục và đào tạo.

5. Công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và chuẩn bị đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 7 cấp THCS;

Việc triển khai tập huấn nhân rộng các nội dung do Bộ, Sở GDĐT, Phòng GDĐT tổ chức; các hoạt động bồi dưỡng khác do trường tổ chức; hoạt động đổi mới quản lý giáo dục.

- Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, nâng chuẩn cho cán bộ quản lý, giáo viên: Có 03 đồng chí theo học Đại học, 01 đồng chí hoàn thành học Cao học, 03 đồng chí học tập nâng chuẩn.

- Nhà trường tiếp tục hỗ trợ, động viên, tạo điều kiện cho các đồng chí giáo viên theo học và hoàn thành chứng chỉ ở các bộ môn KHTN và KHXH, đảm bảo yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

- 100% giáo viên tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên đề chuyên môn do phòng GDĐT, Sở GDĐT tổ chức; xây dựng và thực hiện tốt Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên. Tổ chức.... chuyên đề cấp trường. Tổ chức 02 buổi phổ biến sáng kiến kinh nghiệm. Phong trào dự giờ, góp ý xây dựng chuyên môn hoạt động sôi nổi.

- Tăng cường mua sắm, bổ sung cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Đã rà soát số lớp học theo chương trình mới cho học sinh khối 7 (trường có 5 lớp thuộc khối 7) năm học 2022- 2023 và đã kịp thời bổ sung thiết bị dạy học, phân công đội ngũ đảm bảo thực hiện tốt yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới. Phối hợp kịp thời với phụ huynh để đảm bảo 100% học sinh khối 7 có đầy đủ SGK mới theo chương trình GDPT và kết quả lựa chọn SGK của Hội đồng sư phạm nhà trường.

- Nội dung các buổi tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên được phổ biến rộng rãi tới toàn thể các thành viên trong tổ nhóm và được lưu lại tại thư viện.

- Thực hiện đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT và Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đồng thời, hàng năm, nhà trường đều tiến hành rà soát, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên hàng tháng theo quy định của phòng Nội vụ quận Hà Đông.

- Đánh giá và xếp loại giờ dạy của GV theo tiêu chí mới chú trọng đến việc tổ chức và hiệu quả các hoạt động của HS trong giờ học.

III. Chất lượng giáo dục đạo đức, văn hóa

1. Kết quả học tập, rèn luyện khối 6,7.

+ **Hạng kiểm:**

STT	Tổng số	Tốt		Khá	
		SL	%	SL	%
1	403	384	95,29	19	4,71

+ **Học lực:**

STT	Tổng số	Tốt		Khá		Đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	403	202	50,12	161	39,95	40	9,93

2. Kết quả xếp loại học lực, hạng kiểm khối 8,9

+ **Hạng kiểm:**

STT	Tổng số	Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	TL	SL	TL
1	419	384	91,65	28	6,68	3	0,72	4	0,95

+ **Học lực:**

STT	Tổng số	Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	419	190	45,35	164	39,14	58	13,84	4	0,95	3	0,72

Kết quả học tập, rèn luyện khối 6,7,8,9: Có 439 em đạt danh hiệu HSG và 179 em đạt danh hiệu HS Tiên tiến, có kết quả từ Khá trở lên. Đặc biệt có 19 em đạt danh hiệu hs Xuất sắc, có điểm TBM các môn cao trên 9,0.

3. Kết quả thi học sinh giỏi

- Kết quả thi HSG cấp Quận lớp 9: Tổng số có 28 học sinh dự thi, trong đó có 04 em đạt giải cấp Quận: 04 giải KK

+ Kết quả cuộc thi NCKHKT: 01 Giải Nhì, 01 giải Ba cấp Quận

- Kết quả Giao lưu HSG khối 6,7,8 cấp Quận: Có 40 học sinh tham gia dự thi, kết quả 29 học sinh đạt giải: 01 giải Nhất, 07 giải Nhì, 05 giải Ba, 16 giải Khuyến khích.

- Tham gia cuộc thi Festival Tiếng Anh cấp Quận đạt giải Nhì.

Kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6,7,8 tỉ lệ đạt giải 73%, trong đó số lượng đạt giải Nhất, Nhì, Ba tăng hơn năm trước.

4. Kết quả thi vào lớp 10 - THPT của học sinh khối 9

Với sự nỗ lực của thầy và trò nhà trường, năm học vừa qua, chất lượng thi vào lớp 10 tiếp tục tăng so với năm học trước đạt 88%, trong đó ĐTB môn Ngữ Văn 7,13; môn Toán là 6,8; môn Tiếng Anh là 5,4. (Năm học trước 21-22: Toán 6,95; Ngữ Văn 6,4; Tiếng Anh 5,5). Tỷ lệ đỗ vào lớp 10 công lập trong 3 năm qua liên tục tăng từ 76% - 86% - 88%

5. Kết quả thực hiện thi đua của giáo viên

- Toàn trường có 06 đ/c làm hồ sơ đăng ký CSTĐ cấp cơ sở trong đó có 05 đ/c được bình xét đề nghị tặng danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở.

- Kết quả thi thiết kế bài giảng e-learning đạt 01 giải Nhất, 01 giải Ba cấp Quận

- Công tác viết SKKN: Trong năm học 2022-2023 trường đã có 06 SKKN cấp trường, trong đó 06 SKKN được Hội đồng khoa học cấp trường xếp loại A và gửi đi cấp Quận. Kết quả chấm cấp Quận có 5/6 SKKN đạt kết quả tốt.

- Kết quả thi đua: Toàn trường có

+ Danh hiệu LĐTT: 37 đ/c

+ Danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở: 05 đ/c.

- Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, nội bộ luôn đoàn kết.

+ Công tác phong trào: Nhiều phong trào thi đua đạt kết quả cao như: Tham gia cuộc thi Rung chuông vàng với chủ đề “Môi trường an toàn” do Công an quận Hà Đông tổ chức đạt giải Nhì. Đồng chí Nguyễn Hồng Hải tham gia cuộc thi Bí thư chi đoàn giỏi cấp quận đạt giải Ba, được Thành phố tặng bằng khen “Nhà giáo trẻ tiêu biểu thủ đô”.

+ Phong trào TDDT: Trong các cuộc thi TDDT Phường Phú Lương, giáo viên đạt 01 giải Nhất, học sinh đạt: 03 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba. Học sinh tham gia giải thi đấu TDDT cấp quận đạt: 01 giải Nhất cự li 100m, 01 giải Ba, 01 giải Ba đôi nam cầu lông. Tham gia giải chạy “Báo Hà Nội mới” cấp quận đạt giải Nhất đồng đội nữ, 01 giải Ba, 01 giải Khuyến khích.

Trong ba năm qua, nhà trường có 09 thầy cô giáo đạt giải giáo viên dạy giỏi cấp Quận và cấp Thành phố (07 giải cấp Quận, 02 giải Ba cấp Thành phố) và 03 lượt thầy cô được nhận Bằng khen của Thành Đoàn Hà Nội và Hội đồng Đội Trung ương vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thiếu nhi và đạt danh hiệu giáo viên TPT tiêu biểu Thủ Đô. Nhà trường đạt nhiều giải cao trong Cuộc thi thiết kế bài giảng E-learning (02 giải Nhất cấp Quận, 01 giải Ba cấp Thành phố ...). Có nhiều thầy cô viết SKKN đạt kết quả tốt (03 giải A, nhiều giải B và Đạt,..); có 01 công trình Nghiên cứu khoa học được đăng trên số đặc biệt của Tạp chí Thiết bị Giáo dục. Học sinh của nhà trường tham gia cuộc thi Nghiên cứu khoa học đã đạt nhiều giải cao cấp Quận và Thành phố (Nhất cấp

Quận, Nhì cấp Thành phố). Trong các cuộc thi và giao lưu học sinh giỏi, nhà trường có nhiều học sinh đạt giải Nhất, Nhì cấp Quận. Kết quả thi Festival Tiếng Anh năm sau cao hơn năm trước. Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THCS của học sinh đạt từ 99,9%; Tỷ lệ học sinh đỗ vào THPT công lập năm sau cao hơn năm trước với nhiều tiến bộ vượt bậc được Phòng GDĐT quận Hà Đông ghi nhận (từ 77,8% đến 88%).

Nhà trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”; Công Đoàn đạt danh hiệu “Công Đoàn vững mạnh”; Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ. Liên đội TNTP HCM của trường luôn được công nhận là liên đội xuất sắc cấp Quận và đạt danh hiệu liên đội mạnh cấp Thành phố. Đây là sự cố gắng nỗ lực về mọi mặt của thầy và trò trường THCS Phú Cường, được các cấp ghi nhận và đánh giá cao

Trong lĩnh vực quản lý và bồi dưỡng nhân lực: Trong ba năm qua, nhà trường đã hỗ trợ kinh phí cho 6 đ/c GV học tập chứng chỉ dạy các môn KHTN, Lịch sử và Địa lý; tạo điều kiện để các đồng chí hoàn thành chương trình đào tạo Cao học, Đại học. Hiện nay, nhà trường có 49/51 đạt 96,1% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo quy định, trong đó có 9,8 % cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ trên chuẩn với 05 đồng chí có bằng Thạc sĩ (tăng thêm 02 đ/c Thạc sĩ, tăng thêm 03 đ/c từ Cao đẳng lên Đại học). Bên cạnh việc bồi dưỡng CM cho Gv, nhà trường cũng có Quy định về khen thưởng cho Gv có thành tích xuất sắc trong công tác Bồi dưỡng đội tuyển, dạy ôn thi vào lớp 10,

Đội ngũ giáo viên tâm huyết, nhiệt tình với nghề, không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có sự đoàn kết, thống nhất, trách nhiệm cao trong công việc

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm:

- Trong năm học 2022-2023 tập thể cán bộ, giáo viên đã nỗ lực trong việc phấn đấu thực hiện nhiệm vụ và đã hoàn thành tốt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học đặt ra từ đầu năm, Ở một số mặt, hoàn thành xuất sắc, vượt chỉ tiêu.

- Tập thể nhà trường luôn đoàn kết, nhất trí vượt qua mọi khó khăn, thử thách dốc lòng phấn đấu đóng góp xây dựng chất lượng cho nhà trường, được phụ huynh học sinh tin tưởng.

- Về chất lượng, hiệu quả công tác giảng dạy được nâng lên rõ rệt,

- Trong dạy và học các bộ môn: Toán, Ngữ Văn, Hóa học tăng trưởng rõ rệt ở cả chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà, cả phía giáo viên và học sinh.

- Kết quả viết SKKN, thi thiết kế bài giảng Elearning, thi TDDT cấp phường, cấp quận đạt được nhiều thành tích nổi bật

- Các hoạt động Đoàn- Đội, công tác thiếu nhi, công tác giáo dục kỹ năng sống, tư vấn tâm lý, giáo dục hướng nghiệp,... được đẩy mạnh. Có nhiều phong trào, nhiều mô hình, chương trình tiêu biểu, điển hình cấp quận, cấp thành phố được Hội đồng Đội trung ương thành phố ghi nhận bằng văn bản: gửi thư chúc mừng, tặng bằng khen,...

- Nhà trường đã liên kết với nhiều trung tâm đẩy mạnh công tác xã hội, xây dựng, thực hiện mô hình “Trường học Hạnh phúc”, quan tâm, chăm lo đến các đối tượng học sinh, nhất là học sinh có hoàn cảnh khó khăn,...

- Nhà trường đầu tư thiết bị dạy học đáp ứng chương trình GDPT-2018, mua sách, tài liệu tham khảo, xây dựng thư viện mở, đạt chuẩn, xây dựng nhà để xe cho giáo viên và học sinh toàn trường.

2. Tồn tại:

- Chất lượng học tập bộ môn Tiếng Anh, đặc biệt ở lớp 9 chưa cao. Nguyên nhân do nhà trường thiếu giáo viên môn Tiếng Anh, một số giáo viên Tiếng Anh chưa có nhiều kinh nghiệm, đó cũng là thực trạng chung về chất lượng môn Tiếng Anh của các nhà trường trên địa bàn phường Phú Lương

- Chưa có hệ thống mạng internet trong khu vực quanh trường nên cũng ảnh hưởng đến công tác văn thư, việc học tập và làm việc trên môi trường mạng nhất là ở các phòng Tin học, phòng thư viện, công tác văn thư,... Vấn đề thuộc thẩm quyền của UBND Quận, Thành phố.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo (để b/cáo);
- UBND Phường (để b/cáo)
- Trang thông tin của trường
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Đặng Thị Thanh Thủy

